

Viện Xã hội học tổ chức hội nghị tổng kết công tác năm 2004 và đề ra phương hướng năm 2005

Ngày 30 tháng 12 năm 2005, Viện Xã hội học đã tiến hành tổng kết công tác năm 2004 và đề ra phương hướng hoạt động năm 2005. Tham gia hội nghị có đại diện các ban thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Ban lãnh đạo Viện xã hội học và toàn thể cán bộ nghiên cứu, viên chức của Viện, các cán bộ đã nghỉ hưu.

PGS.TS Trịnh Duy Luân, Viện trưởng Viện Xã hội học trình bày báo cáo tổng kết công tác của Viện Xã hội học năm 2004. Các hoạt động nghiên cứu khoa học gồm các hoạt động:

1. Thực hiện các đề tài cấp Nhà nước.
2. Triển khai thực hiện các đề tài cấp Bộ và nhiệm vụ cấp Bộ.
3. Triển khai hệ thống đề tài cấp Viện.
4. Triển khai các hoạt động hợp tác khoa học.

Trong năm 2004, Viện thực hiện 2 đề tài cấp Nhà nước, 4 đề tài cấp Bộ, có 6 đề tài nghiên cứu cấp Viện đã hoàn thành đúng tiến độ tập trung vào các hướng nghiên cứu chính như xã hội học nông thôn, đô thị, gia đình, thanh niên, lao động, kinh tế tri thức. Sự điều chỉnh mới trong phân bổ đề tài, liên kết hợp tác giữa các phòng nghiên cứu đã tạo ra được sự mở rộng phạm vi cũng như chất lượng của các nghiên cứu. Các cán bộ, nghiên cứu viên của Viện đã chủ trì và tham gia khoảng 120 đề tài, dự án hợp tác với bên ngoài ở các mức độ khác nhau.

Về công tác đào tạo sau đại học, trong năm 2004 Cơ sở Đào tạo Sau Đại học Viện

Xã hội học đã tuyển được 5 nghiên cứu sinh và 7 học viên cao học khoá X. Cơ sở đào tạo Sau đại học của Viện còn có các hoạt động khác như: hoàn thiện khung chương trình đào tạo sau đại học; Tổ chức Hội thảo về đào tạo sau đại học tại Hải Hậu, Nam Định.

Về công tác Tạp chí Xã hội học, trong năm 2004 đã hoàn thành xuất bản đúng kỳ hạn 4 số với nội dung tốt, các chuyên mục được duy trì đều đặn. Trong 4 số Tạp chí đã công bố 70 bài gồm các bài nghiên cứu, lược thuật, đọc sách, tin tức. Số tác giả viết bài là người ở trong Viện chiếm 68,58%. Số tác giả ngoài Viện chiếm 31,42%, tỷ lệ này ít có những khác biệt so với những năm trước đây. Hoạt động của Hội đồng biên tập đã góp phần nâng cao chất lượng xuất bản của Tạp chí.

Báo cáo tổng kết cũng ghi nhận các hoạt động hỗ trợ cho các công tác chung của Viện cũng đạt hiệu quả tốt như Hợp tác quốc tế, Công tác hành chính, quản trị, tài vụ, Thông tin - Tư liệu - Thư viện trong năm 2004.

Trong năm 2005, Viện xác định phương hướng chính cho các hoạt động nghiên cứu của Viện Xã hội năm 2005, Hệ đề tài cấp Viện sẽ tiếp tục theo hướng nội dung và cách triển khai của năm 2004. Phấn đấu hoàn thành và nghiệm thu Đề tài độc lập cấp nhà nước đạt chất lượng, đúng thời hạn. Các đề tài cấp Bộ năm 2003 và 2004 nghiệm thu đúng thời hạn, đề xuất 3 đề tài cấp Bộ trong năm 2005. Thực hiện nhiệm vụ cấp Bộ phục vụ cho việc chuẩn bị các văn kiện Đại hội Đảng lần thứ X. Viện sẽ chú trọng một số nghiên cứu cơ bản, xử lý và phân tích nguồn dữ liệu thứ cấp, hoàn thiện hệ thống sách và giáo trình phục vụ nghiên cứu và đào tạo.

P.V

Lễ tưởng niệm Giáo sư Nguyễn Hồng Phong nhân kỷ niệm 75 năm ngày sinh của Giáo sư

Ngày 20 tháng 01 năm 2005, tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam - Viện Sử học Việt Nam, đã tổ chức Lễ tưởng niệm Giáo sư Nguyễn Hồng Phong nhân kỷ niệm 75 năm ngày sinh và ra mắt Tuyển tập của Giáo sư: "Nguyễn Hồng Phong - Một số công trình nghiên cứu Khoa học xã hội và Nhân văn", gồm 3 tập với 2038 trang in, do Nhà xuất bản Khoa học xã hội ấn hành tháng 1 năm 2005.

Nhà Sử học Dương Trung Quốc - Tổng Thư ký Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Tổng Biên tập Tạp chí Xưa và Nay, giới thiệu đại biểu và nội dung Lễ tưởng niệm.

Đến dự Lễ tưởng niệm có: GS Phan Huy Lê - Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam; PGS.TS Trần Đức Cường - Viện trưởng Viện Sử học Việt Nam, Phó Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam; GS Vũ Khiêu - nguyên Phó Chủ nhiệm ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam; GS.TS Phạm Xuân Nam - nguyên Phó Chủ nhiệm ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam và Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia; đại biểu các Trường Đại học, các ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội; các Viện sỹ, Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sỹ, các nhà nghiên cứu, đồng nghiệp, bạn bè, học trò,... Nhà văn Nguyễn Thị Ngọc Trai, vợ cố Giáo sư Nguyễn Hồng Phong, người thân trong gia đình Giáo sư có mặt trong buổi Lễ. Đến dự Lễ tưởng niệm còn có đoàn đại biểu thay mặt Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam - quê hương của Giáo sư; các phóng viên ở trung ương và địa phương...

PGS.TS Trần Đức Cường - Viện trưởng Viện Sử học Việt Nam, Phó Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam - đã giới thiệu

về cuộc đời, sự nghiệp của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong qua Lời giới thiệu Tuyển tập "Nguyễn Hồng Phong - Một số công trình nghiên cứu Khoa học xã hội và Nhân văn". PGS.TS Trần Đức Cường khẳng định: Trong gần 50 năm hoạt động trên lĩnh vực giáo dục và nghiên cứu khoa học, Giáo sư Nguyễn Hồng Phong đã đảm đương nhiều trọng trách và đã có những đóng góp to lớn vào sự nghiệp giáo dục và khoa học, trong đó sự nghiệp nghiên cứu khoa học là nét nổi bật nhất. Qua các công trình đã được công bố của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau: sử học, văn học, triết học, văn hóa học, xã hội học... có thể thấy Giáo sư Nguyễn Hồng Phong là một nhà nghiên cứu uyên bác, luôn theo sát các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đã và đang đặt ra ở Việt Nam và trên thế giới.

Trong quá trình nghiên cứu, với tầm nhìn sâu rộng về các vấn đề quan tâm, Giáo sư Nguyễn Hồng Phong đã đặt ra những vấn đề bức xúc mang tính gợi mở trong công tác nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn. *Chúng ta đánh giá cao những đóng góp của Ông với tư cách là nhà nghiên cứu về lịch sử, văn hóa và phát triển, về nhiệt huyết của Ông trong cuộc tìm kiếm không ngừng một con đường phát triển của Tổ quốc Việt Nam mà Ông vô cùng yêu quý.*

Tại Lễ tưởng niệm, nhiều người đã phát hiện nhiều khía cạnh đa dạng trong con người khoa học của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong. GS Phan Huy Lê đã đánh giá cao những đóng góp cho Khoa học Lịch sử của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong, một trong những thành tựu đó là việc Giáo sư Nguyễn Hồng Phong đã đưa Triết học đến gần với Sử học. Phát biểu về Giáo sư Nguyễn Hồng Phong, GS Phan Huy Lê nói: Ông đã đưa chất thơ vào Sử học, làm cho Sử học trở nên mềm mại và hấp dẫn hơn. GS Vũ Khiêu nhận xét: Uyên bác và tài hoa là hai phẩm chất nổi trội trong con người Ông.

Những đóng góp một cách sâu sắc và toàn diện dưới góc độ sử học và dân tộc học về Nông thôn - Nông nghiệp Việt Nam đã được GS.VS Đào Thế Tuấn khẳng định qua những nghiên cứu về xã thôn Việt Nam của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong...

PGS.TS Mai Quỳnh Nam - Tổng Biên tập Tạp chí Xã hội học, đã nêu ra những đóng góp của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong trong lĩnh vực Xã hội học.

Kết thúc Lễ tưởng niệm, NSND Đặng Nhật Minh đã thay mặt gia đình bày tỏ lòng cảm ơn Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Viện Sử học Việt Nam, Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, các đại biểu, các nhà nghiên cứu, bạn bè, đồng nghiệp, học trò... đã có mặt tại buổi Lễ tưởng niệm Giáo sư Nguyễn Hồng Phong và tin tưởng rằng những cống hiến trong hoạt động khoa học của Giáo sư Nguyễn Hồng Phong sẽ còn được thảo luận và phân tích sâu sắc và toàn diện hơn.

P.V

Viện Xã hội học tổ chức "Hội thảo kết quả nghiên cứu khoa học năm 2004" tại Quảng Ninh

Trong hai ngày 11, 12 tháng 3 năm 2005, tại Thành phố Hạ Long tỉnh Quảng Ninh, Viện Xã hội học đã tổ chức *Hội thảo kết quả nghiên cứu khoa học năm 2004* của Viện. Năm 2004, nghiên cứu cấp Viện được tập trung thành 4 đề tài do các nhóm liên phòng và 2 đề tài do Tạp chí Xã hội học và cá nhân thực hiện. Tại hội thảo, một số đề tài hợp tác nghiên cứu với các tổ chức, đơn vị khác cũng được giới thiệu.

PGS. TS Bùi Thế Cường - Phó Viện trưởng Viện Xã hội học, giới thiệu chương trình làm việc. PGS.TS Trịnh Duy Luân - Viện trưởng, đã phát biểu khai mạc hội thảo và nêu nhận xét của Hội đồng nghiệm thu các đề tài.

Chủ tọa phiên họp thứ nhất: PGS. TS Trịnh Duy Luân; PGS.TS Bùi Thế Cường. Thư ký: Nguyễn Thị Minh Phương, Trịnh Thị Phương.

NCVC Tôn Thiện Chiếu trình bày kết quả nghiên cứu đề tài "Tính ổn định công việc và doanh nghiệp của công nhân có trình độ chuyên môn trong cơ chế thị trường lao động (trường hợp thành phố Hà Nội)". Đề tài tiến hành nghiên cứu 1033 công nhân ở 11 doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau: điện, điện tử, cơ khí, thực phẩm,... xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sự ổn định doanh nghiệp gồm: Các yếu tố vật chất; Các yếu tố tinh thần; Bầu không khí xã hội...

Ths Ngô Thị Minh Phương trình bày chuyên đề "Thực trạng phương thức tuyển dụng lao động hằng năm của một số doanh nghiệp tại Hà Nội", nêu vấn đề: trong việc tuyển dụng lao động, những người hiện đang làm nhờ sự quen biết để vào doanh nghiệp, số người qua thi tuyển ít hơn. Những lao động có biên chế thường là các kỹ sư, lao động có trình độ cao.

NCS Bùi Thanh Hà trình bày chuyên đề "Sự gắn kết của nữ công nhân với công việc và doanh nghiệp", nêu kết luận: doanh nghiệp nào có thu nhập cao, có bảo hiểm lao động thì nữ công nhân ổn định hơn và khuyến nghị: điều kiện để gắn bó công nhân với doanh nghiệp là đủ việc làm, thu nhập ổn định.

Bình luận của PGS.TS Mai Quỳnh Nam cho rằng 3 báo cáo có sự kết hợp. Đây là một đề tài cần thiết nghiên cứu các doanh nghiệp công nghiệp, một tầng lớp xã hội có vai trò quan trọng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nghiên cứu được thực hiện với dung lượng mẫu lớn. Cách chia thành các nhóm tác động theo 3 mức và làm rõ được các tác nhân xã hội chi phối tính ổn định của doanh nghiệp. Nên phân tích sâu hơn trường hợp Hà Nội, và nếu có được so sánh với trường hợp khác như thành phố Hồ Chí Minh.

Bình luận của TS Vũ Mạnh Lợi đánh giá đây là một nỗ lực của những người nghiên cứu. 3 báo cáo trình bày hôm nay chưa toát lên hết được những điểm hay của báo cáo chính, đọc báo chính rất lý thú và tôi hiểu được rất nhiều điều từ báo cáo này. TS. Vũ Mạnh Lợi cho rằng các báo cáo có những điểm cần được giải quyết: khung lý thuyết trình bày những đặc trưng bên trong của doanh nghiệp mà chưa trình bày những đặc trưng bên ngoài của doanh nghiệp; nên phân biệt 2 khái niệm: trình độ chuyên môn và bằng cấp; nên có một bảng số liệu về tương quan giữa thâm niên làm việc tại doanh nghiệp với mức độ ổn định.

Chủ tọa phiên họp thứ hai: GS.TS Tô Duy Hợp, PGS.TS Mai Quỳnh Nam.

+ TS. Đặng Nguyên Anh trình bày kết quả nghiên cứu đề tài “Thanh niên như một nhóm nhân khẩu - xã hội: đặc trưng, vấn đề và triển vọng”. Báo cáo đã nêu lên 3 mục tiêu cơ bản của đề tài. Từ 3 góc độ cơ bản là: nhân khẩu, việc làm và văn hóa, đề tài đã đi sâu tìm hiểu những vấn đề bức xúc của thanh niên trong nền kinh tế thời mở cửa. Phân tích kết quả thu được, báo cáo đã nêu các nhận định và khuyến nghị: hai chiều cạnh quan trọng ở thanh niên là việc làm và văn hóa. Vì vậy, trong các chính sách cần đưa vào các chỉ tiêu về thanh niên; Cần trang bị tốt hơn nữa về tay nghề cho các em; Mục tiêu bình đẳng giới cần được thực hiện trong nhóm thanh niên hiện nay.

Bình luận của PGS.TS Trần Cao Sơn cho rằng đề tài nghiên cứu của TS Đặng Nguyên Anh mở ra một hướng nghiên cứu, tập trung vào nhóm thanh niên được sinh ra sau chiến tranh, sau 1975.

TS. Nguyễn Xuân Mai bình luận: đây là một chủ đề hay, rất cấp thiết. Nhóm nghiên cứu rất thành công trong việc phân tích các số liệu về điều tra nhân khẩu xã hội của nhóm thanh niên. Nhiều ý tưởng

rất hay, nhưng nghiên cứu chỉ khảo sát ở một phường nên không làm rõ được thanh niên ở các đô thị vừa và nhỏ. Giả thuyết rất hay, nhưng các kiểm định, các số liệu thực nghiệm chưa được làm rõ.

+ TS. Trịnh Hòa Bình báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài “Vị trí, vai trò của nhóm xã hội vượt trội trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, nông nghiệp”. Báo cáo đã trình bày về những vấn đề chính mà các kết quả nghiên cứu cho thấy: Nhóm vượt trội kép là sự tiến bộ về kinh tế và văn hóa văn minh. Mô hình này còn ít và khó đánh giá, chỉ đánh giá ở mức mong muốn. Nhóm vượt trội về văn hóa xuất hiện ít thể hiện qua sự đầu tư học tập cho con cái. Cơ cấu xã hội - văn hóa học vấn chưa phải là cơ sở tạo ra năng lực vượt trội. Nhóm vượt trội có vai trò mở mang ngành nghề và cung cấp việc làm. Những hộ vượt trội đều tích cực đầu tư cho con cái học hành. Tác động không mong muốn của nhóm vượt trội ở nông thôn: gây ô nhiễm môi trường,...

PGS.TS Mai Văn Hai bình luận: đây là một đề tài hay, đề tài đã làm rõ được khái niệm “nhóm xã hội vượt trội” và khuyến nghị nên đi sâu tìm hiểu về vai trò của truyền thống gia đình để tạo nên sự vượt trội.

PGS.TS Mai Quỳnh Nam phát biểu ý kiến cho rằng bài trình bày lần này đã tiếp thu ý kiến của hội đồng nghiệm thu lần trước.

Có nhiều ý kiến của các đại biểu thảo luận về chủ đề này.

+ NVC Nguyễn Phan Lâm giới thiệu tóm tắt đề tài “Chân dung xã hội nhóm doanh nghiệp tư doanh thời kỳ Đổi Mới”. Báo cáo đi sâu làm rõ vấn đề: nhóm doanh nhân có vai trò thúc đẩy kinh tế hay không? Trong điều kiện phát triển kinh tế nhiều thành phần, vai trò, vị trí như thế nào trong phân tầng xã hội? Kết quả nghiên cứu cho thấy: trong phân tầng xã

hội, thì nhóm doanh nhân rất quan trọng, có sự nỗ lực từ chính họ, sự thừa nhận của các nhóm khác.

Chủ tọa phiên họp thứ ba: PGS. TS Nguyễn Hữu Minh, PGS.TS Mai Văn Hai

+ Ths Lê Mạnh Năm trình bày kết quả nghiên cứu chuyên đề “Tìm hiểu về văn hóa kinh doanh của nhóm tư doanh”. Báo cáo đánh giá: nhìn chung, các doanh nghiệp tư nhân chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, họ là một tầng lớp xã hội mới, họ thuộc tầng trên trong tháp phân tầng. Báo cáo nêu 5 điểm nhận xét về văn hóa kinh doanh.

TS Trịnh Thị Quang đã nêu một số ý kiến trong quá trình thực hiện: đề tài tập trung tìm hiểu nhóm tư doanh. Họ nổi lên như một nhóm mới trong xã hội. Qua việc phỏng vấn 126 doanh nghiệp tư nhân, tư liệu có được mang tính phác họa bước đầu. Mục tiêu nghiên cứu chủ yếu là chuẩn bị tư liệu cho nghiên cứu sau này. Về vấn đề nghiên cứu vốn xã hội, các doanh nghiệp đã sử dụng vốn xã hội như một công cụ để làm cho quá trình hoạt động của mình có hiệu quả hơn ở các lĩnh vực.

Bình luận của PGS.TS Nguyễn Hữu Minh: Đối với nghiên cứu về doanh nghiệp với số lượng phỏng vấn 126 giám đốc và phó giám đốc, có thể nói là lượng thông tin lớn. Đề tài đã khẳng định được vai trò và sự đóng góp của nhóm tư doanh đối với xã hội. Về văn hóa doanh nhân, đề tài mới chỉ ra được một số tố chất của doanh nhân. Nếu gọi đây là toàn bộ văn hóa doanh nhân, có lẽ là chưa đủ. Nói đó là đặc trưng của nhóm doanh nhân có lẽ còn tiếp tục phải nghiên cứu và cần phải so sánh với các nhóm khác. Về nhận xét của đề tài: quy mô và quản lý của các doanh nghiệp tư nhân mang tính chất gia đình, có lẽ cần phải tiếp tục trao đổi để làm rõ. Về nhận xét, doanh nhân đang đứng ở tầng trên của tháp phân tầng, một tầng lớp xã hội mới, tuy vậy, có những cứ

liệu đưa ra chưa thuyết phục, ví dụ như có tới 32,5 % hộ gia đình những người chủ doanh nghiệp tư nhân có thu nhập từ 1 đến 5 triệu đồng/tháng là chưa ổn, bởi với mức thu nhập của 1 hộ gia đình như vậy rất khó có thể đứng vào tầng trên của tháp phân tầng. Đặt vấn đề doanh nhân là một nhóm xã hội tiêu biểu, cần thiết phải so sánh với các nhóm khác, không chỉ ở tiêu chí về thu nhập.

+ PGS.TS Trần Cao Sơn trình bày báo cáo kết quả nghiên cứu đề tài “Môi trường xã hội nền kinh tế tri thức”. Báo cáo đi sâu tìm hiểu các vấn đề: kinh tế tri thức đã tồn tại trên thế giới hay chưa? Thực sự mới phát triển ở các nước phát triển?

TS Trương Xuân Trường bình luận: đây là đề tài khó, chưa ai làm, có nhiều quan điểm khác nhau về vấn đề này. Và đánh giá chủ nhiệm đề tài đã có cách tiếp cận thích hợp, giải quyết được vấn đề, đề tài đã làm tốt hơn năm 2003 nhiều, vì năm nay, tác giả đã tìm ra bảy điểm trong báo cáo.

TS Trịnh Thị Quang bình luận cho rằng đề tài nghiên cứu vấn đề quan trọng, chưa có nhiều nghiên cứu.

Chủ tọa phiên họp thứ tư: PGS. TS Trịnh Duy Luân; PGS.TS Bùi Thế Cường.

+ TS Vũ Tuấn Huy trình bày báo cáo “Bạo lực gia đình”. Đề tài quan tâm đến một số hình thức bạo lực. Các tác giả có sử dụng phương pháp hồi quy để xem xét các yếu tố tác động mạnh đến hành vi của người chồng, người vợ. Yếu tố vùng tương đối có ý nghĩa. So sánh 3 nhóm hôn nhân cho thấy xu hướng bạo lực bằng lời nói tăng lên. Trong những nhóm kết hôn gần đây, xu hướng bạo lực bằng hành động giảm. Nhìn chung bạo lực của người chồng đối với người vợ phổ biến hơn.

+ NCS Dương Chí Thiện trình bày báo cáo về một đề tài thực hiện với các tổ chức ngoài Viện “Các hoạt động dịch vụ về giáo

dục, y tế và dạy nghề cho trẻ em đường phố”. Kết quả nghiên cứu cho thấy: muốn tái hoà nhập trẻ em lang thang hoà nhập về với gia đình và cộng đồng một cách bền vững, và ngăn ngừa trẻ em không trở thành trẻ em lang thang, cần phải có sự quan tâm hỗ trợ tốt hơn cho những trẻ em này các dịch vụ: y tế, giáo dục, tạo việc làm.

+ Ths Nguyễn Thị Văn giới thiệu Dự án ESTHER và nghiên cứu "Liên tục chăm sóc về tâm lý - xã hội cho bệnh nhân HIV/AIDS". Dự án này được triển khai tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Hải Phòng. Nghiên cứu đã gặp gỡ người thân và người bệnh đã được điều trị như thế nào? Những người được điều trị luôn quan tâm đến việc điều trị sẽ như thế nào và được điều trị trong bao lâu?

+ PGS.TS Bùi Thế Cường trình bày báo cáo “Kỷ nguyên dân số vàng và tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam”. Báo cáo nêu việc xem xét các quốc gia cho thấy năm bắt đầu diễn ra sự giảm tổng tỷ suất phụ thuộc cũng đồng thời diễn ra từ những năm bắt đầu có những cải cách về kinh tế. Ở Việt Nam có 3 vấn đề, cần thừa nhận vấn đề này, phải đặt chúng vào trong các tính toán chiến lược, bởi thời gian qua các chương trình chiến lược chưa xem xét vấn đề này... Có 4 vùng chính sách quan trọng: kinh tế, giáo dục, văn hóa và chính sách xã hội. Trong thời gian tới, chúng ta cần tận dụng cơ hội dân số mà chúng ta đang bắt đầu bước vào giai đoạn giảm. Chúng ta cũng nên có những nghiên cứu sâu hơn về vấn đề này.

TS Vũ Mạnh Lợi bình luận: đây là một nghiên cứu rất rõ ràng và thể hiện rõ một nghiên cứu mang tính lý luận, ý nghĩa thực tiễn. Đã đặt một góc nhìn rất mới trong nghiên cứu dân số ở Việt Nam, bởi lâu nay chỉ nhìn thấy khía cạnh tiêu cực, bất lợi của dân số. Việt Nam là quốc gia có lao động rẻ và là nước có tỷ lệ học vấn mù chữ cao hơn so với các nước đang phát triển.

Thảo luận về kinh nghiệm nghiên cứu

năm 2004, ghi nhận các ý kiến đóng góp là hội nghị năm nay khắc phục điểm yếu của năm trước, tuy nhiên, do hạn chế về mặt thời gian, sự chuẩn bị của báo cáo viên, phương pháp và công cụ mà các báo cáo viên sử dụng, nhiều báo cáo vẫn chưa truyền tải thấu đáo các vấn đề nghiên cứu. Các vấn đề: quá trình xét duyệt đề cương đề tài nghiên cứu trong những năm tới, nên có một cơ chế thẩm định đề cương để mọi người có cơ hội tham gia, có thể tự đề xuất đề cương của mình; về việc tổ chức thực hiện, quy chế tài chính, quy trình thực hiện, kiểm tra, giám sát... uy tín và trách nhiệm của chủ nhiệm đề tài cấp Viện; sự cần thiết hình thành các vấn đề trọng điểm để từ đó các phòng, nhóm, cá nhân người nghiên cứu trong Viện có thể có những đóng góp chung để đạt được những kết quả nghiên cứu mang tính tổng thể, quy mô; việc kết hợp giữa nghiên cứu của Viện và định hướng nghiên cứu của Viện Khoa học xã hội Việt Nam,... cũng đang là những vấn đề trăn trở của nhiều nhà nghiên cứu xã hội học.

PGS.TS Trịnh Duy Luân tổng kết hội thảo: Các đề tài đã được triển khai tích cực, khẩn trương, tuy nhiên có một số vấn đề đặt ra. Về tính chuyên nghiệp của các nghiên cứu, chúng ta cần phải đòi hỏi chất lượng cao hơn, nâng cao từ các câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết, triển khai nghiên cứu và cao hơn là các kết quả nghiên cứu và khả năng tiếp tục đi sâu vào chủ đề này. Còn điểm làm giảm tính chuyên nghiệp của nghiên cứu, như thiếu các số liệu thống kê cho một cái nhìn chung về vấn đề mà chúng ta quan tâm, còn chưa làm rõ được các khái niệm. Tính nghiêm túc trong nghiên cứu cần được trao đổi thêm. Về hội đồng nghiệm thu cần có những cải tiến. Cần có những đánh giá sát sao hơn, khách quan hơn để cho chất lượng nghiên cứu cao hơn. Chúng ta chỉ có thể có được một nghiên cứu có chất lượng, có được những khái quát nếu như chúng ta

thực sự đầu tư cho nghiên cứu, hay nói một cách khác là phải có đạo đức nghề nghiệp. Có lẽ đến lúc chúng ta cần xây dựng một cơ chế quản lý đề tài. Cách làm tập trung cao nhất là cần thiết để có được những nghiên cứu cơ bản. Cần phải có những thoả thuận rõ ràng hơn, về phương pháp nghiên cứu, về tiến độ, cần phải có khâu giám sát,... Lãnh đạo Viện sẽ có những thảo luận sau các ý kiến được nêu và tiếp thu các ý kiến để triển khai các nghiên cứu trong năm 2005.

Kết thúc hội thảo, PGS.TS Trịnh Duy Luân nhấn mạnh các nghiên cứu xã hội học cần phải có nhiều đóng góp quan trọng hơn vào Chương trình đánh giá quốc gia trong thời kỳ Đổi mới như yêu cầu của Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã chỉ ra đối với Viện Xã hội học trong những năm tới.

P.V

Đoàn cán bộ Viện Xã hội học đến thăm và trao đổi khoa học tại Thái Lan

Nhận lời mời của Trường Đại học Chulalongkorn, thực hiện kế hoạch hợp tác khoa học quốc tế năm 2004, vừa qua, đoàn công tác gồm các cán bộ nghiên cứu, tạp chí và thông tin tư liệu thư viện của Viện Xã hội học thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam, đã thực hiện chuyến đi thăm, trao đổi khoa học tại Thái Lan từ ngày 07 đến ngày 14 tháng 12 năm 2004. Đoàn do PGS.TS Bùi Thế Cường - Phó Viện trưởng Viện Xã hội học làm trưởng đoàn và các thành viên: ThS Phùng Tố Hạnh, ThS Ngô Thị Minh Phương, ThS Lê Mạnh Năm, CN Hoàng Đốp và CN Đinh Thị Phương Thảo.

Đoàn đã có buổi làm việc chuyên gia của UNSCAP Bangkok để tìm hiểu về tình hình kinh tế - xã hội của Thái Lan thời gian vừa qua và hiện nay.

Tại Trường Đại học Mahidol, trong buổi tọa đàm với Lãnh đạo Viện Dân số và Nghiên cứu xã hội, đoàn đã nghe TS Amara Soonthorndhada - Viện trưởng Viện Dân số và Nghiên cứu xã hội Thái Lan và PGS.TS Bùi Thế Cường, báo cáo tình hình nghiên cứu về các vấn đề mà hai bên quan tâm, các thành viên trao đổi về: công nghiệp hóa, đô thị hóa, di dân, dân số, sức khỏe, v.v... Các thành viên trong đoàn đã có dịp được thăm cơ sở làm việc, tìm hiểu hệ thống thư viện, tư liệu cùng các ấn phẩm quốc tế, hợp tác song phương của Viện. Đoàn đã tiến hành trao đổi một số ấn phẩm và tạp chí chuyên ngành.

Tại Trường Đại học Chulalongkorn, đoàn đã làm việc với Khoa Chính trị học và Viện Nghiên cứu xã hội. Đoàn tiếp tục tọa đàm và trao đổi về những vấn đề mà hai bên quan tâm nghiên cứu: những kết quả và kinh nghiệm nghiên cứu về nông thôn, miền núi; tôn giáo; di dân; nhập cư; hôn nhân với người nước ngoài, vấn đề ách tắc giao thông đô thị, những nghiên cứu so sánh giữa các thời kỳ, v.v... PGS.TS Surichai Wun'Gaeo đã giới thiệu về quy mô, cơ cấu và các hoạt động khoa học của trường, hướng dẫn đoàn đi tham quan một số Viện nghiên cứu. PGS.TS Surichai Wun'Gaeo, PGS.TS Bùi Thế Cường và các cán bộ cùng đi, đã trao đổi về những nghiên cứu đã và sẽ được thực hiện với Viện Xã hội học thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam. Đoàn cũng trao đổi một số ấn phẩm và tạp chí.

Kết thúc chuyến đi thăm, tọa đàm, trao đổi khoa học tại Thái Lan, đoàn cán bộ Viện Xã hội học có thêm sự hiểu biết về những nét khác biệt và tương đồng về văn hóa - xã hội giữa hai quốc gia, hai dân tộc thuộc cộng đồng Đông Nam Á, nhằm thúc đẩy hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học Xã hội học.

HOÀNG ĐỐP